**QUY CHẾ**

QUẢN LÝ SỬ DỤNG HỆ THỐNG THÔNG TIN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quy chế này quy định về nội dung cập nhật thông tin, dữ liệu, quản lý, sử dụng; trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị trong quá trình cập nhật thông tin, quản lý sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu về các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; việc kết nối, liên thông dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh và giữa hệ thống thông tin của tỉnh.

b) Quy chế này không áp dụng đối với việc chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước. Việc chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan; các cá nhân, tổ chức có liên quan tham gia quản lý, khai thác sử dụng hệ thống phần mềm.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Các từ ngữ trong Quy chế này được hiểu như sau:

1. Thông tin số: là thông tin được tạo lập bằng phương pháp dùng tín hiệu số.

3. Phần mềm: là Chương trình máy tính được mô tả bằng hệ thống ký hiệu, mã hoặc ngôn ngữ để điều khiển thiết bị số thực hiện chức năng nhất định.

4. Tài khoản người dùng (User Account): Mỗi Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thành phố được cấp một tên riêng không trùng lắp (User name) và mật khẩu (password) để có quyền truy cập hệ thống và sử dụng.

3. Hệ thống thông tin: là hệ thống được tạo lập để gửi, nhận, lưu trữ, hiển thị hoặc thực hiện các xử lý khác đối với thông điệp dữ liệu.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước: là việc sử dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động nội bộ của cơ quan nhà nước và giữa các cơ quan nhà nước, trong giao dịch của cơ quan nhà nướcvới tổ chức và cá nhân; hỗ trợ đẩy mạnh cải cách hành chính và bảo đảm công khai, minh bạch.

5. Cơ sở dữ liệu (database): là tập hợp các dữ liệu được sắp xếp, tổ chức để truy cập, khai thác, quản lý và cập nhật thông qua phương tiện điện tử.

6. Phần mềm ứng dụng: là phần mềm được phát triển và cài đặt trên một môi trường nhất định, nhằm thực hiện những công việc, những tác nghiệp cụ thể.

7. Địa chỉ truy cập Hệ thống thông tin các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

<http://csdldadautu.thainguyen.gov.vn/>

<http://bandoxuctiendautu.thainguyen.gov.vn/>

**Điều 3. Nguyên tắc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị**

Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan phải đảm bảo các nguyên tắc:

1. Tuân thủ Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên;

2. Đáp ứng yêu cầu đơn giản hóa quy trình, thủ tục hành chính; tăng hiệu quả, hiệu lực quản lý; giảm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước;

3. Sử dụng, khai thác hiệu quả hạ tầng CNTT dùng chung có sẵn của tỉnh; kế thừa và khai thác sử dụng các nguồn thông tin dữ liệu hiện có;

4. Đảm bảo kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) của các cơ quan trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

5. Nâng cao hiệu quả công việc, thúc đẩy cải cách hành chính;

6. Tiết kiệm chi phí, tránh đầu tư trùng lặp;

7. Đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

**Điều 4. Nguyên tắc chung về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu**

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước (sau đây viết tắt là Nghị định số 47/2020/NĐ-CP).

**Điều 5. Những hành vi bị nghiêm cấm**

1. Phá hoại hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin hoặc cản trở quá trình vận hành, duy trì ổn định, liên tục hệ thống ứng dụng CNTT, CSDL chuyên ngành, CSDL dùng chung của tỉnh.

2. Truy cập bất hợp pháp để thực hiện hành vi làm sai lệch, thay đổi, xóa, hủy dữ liệu hoặc sử dụng vào mục đích khác trên hệ thống phần mềm quản lý các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

3. Các hành vi quy định tại Điều 8 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP .

**Chương II**

**TRÁCH NHIỆM KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRÊN**

**ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc sử dụng phần mềm quản lý dự án**

1. Tổ chức thực hiện đúng Quy chế này và các quy định khác có liên quan. Thường xuyên cập nhật các thông tin có liên quan đến dự án đầu tư vào hệ thống thông tin các dự án đầu tư. Thông tin cập nhật phải đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời. Các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin cập nhật.

2. Sử dụng hệ thống thông tin quản lý dự án đầu tư để theo dõi, nắm bắt, cập nhật thông tin, tiến độ liên quan đến các dự án, kịp thời tham mưu, đề xuất tháo gỡ khó khăn, đôn đốc các nhà đầu tư thực hiện dự án đảm bảo tiến độ, hiệu quả dự án; thực hiện quy trình thu hồi, chấm dứt hoạt động dự án đối với các dự án chậm tiến độ, vi phạm pháp luật; cập nhật quy hoạch, điều chỉnh hoặc đề xuất điều chỉnh quy hoạch, thu hút đầu tư theo quy hoạch.

3. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm bố trí, phân công cán bộ, công chức, viên chức làm nhiệm vụ thực hiện cập nhật các nội dung, thông tin, dữ liệu thuộc đơn vị mình phụ trách.

**Điều 7. Trách nhiệm của các cán bộ, công chức tham gia quản lý, sử dụng hệ thống thông tin các dự án đầu tư**

1. Các cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ cập nhật, quản lý, sử dụng hệ thống thông tin các dự án đầu tư có trách nhiệm bảo mật tài khoản được cấp, không để lộ, lọt thông tin, tài khoản.

2. Trước ngày mùng 10 hàng tháng thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án trên địa bàn hoặc trong lĩnh vực đơn vị mình quản lý, phụ trách.

**Điều 8. Chức năng, nhiệm vụ của đơn vị quản lý, sử dụng hệ thống thông tin các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.**

**1. Văn phòng UBND tỉnh**

Phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh ban hành, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

**-** Tham mưu, trình UBND tỉnh về quản lý, sử dụng phần mềm; xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật liên quan đến công tác triển khai, nhân rộng phần mềm; trách nhiệm kiểm tra trong việc cập nhật thông tin theo đúng quy định.

- Thực hiện việc cấp phát, thu hồi, sửa đổi, bổ sung tài khoản và phân quyền sử dụng hệ thống thông tin quản lý dự án; điều chỉnh, bổ sung, nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý dự án (nếu có).

- Tổ chức hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc sử dụng hệ thống thông tin quản lý dự án, đảm bảo đúng quy trình, mục đích, hiệu quả; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo vận hành hệ thống thông suốt, an toàn, bảo mật.

- Theo dõi thông tin, tình hình cập nhật tiến độ các dự án đầu tư trên hệ thống thông tin quản lý dự án đầu tư; đôn đốc các đơn vị, địa phương chậm cập nhật tình hình; định kỳ báo cáo UBND tỉnh.

- Xây dựng kinh phí duy trì hoạt động duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp trong kinh phí thường xuyên hàng năm trình UBND tỉnh thông qua Sở Tài chính.

**3. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông thuộc Sở, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo vận hành hệ thống thông suốt, an toàn, bảo mật.

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách do Sở phụ trách.

**4. Sở Tài chính**

Trên cơ sở dự toán do Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng, căn cứ tiêu chuẩn, định mức hiện hành và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét nguồn kinh phí thường xuyên cho đơn vị thực hiện nhiệm vụ phù hợp với phân cấp ngân sách và các quy định hiện hành.

**5. Cục Thuế Thái Nguyên**

Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các thủ tục hành chính về thuế, tình hình thực hiện nghĩa vụ ngân sách đối với các dự án, các chủ đầu tư dự án ngoài ngân sách.

**6. Sở Xây dựng**

Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các thủ tục hành chính về quy hoạch (quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh), xây dựng đối với các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Xây dựng.

**7. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các thủ tục hành chính về đất đai, môi trường, khoáng sản, tài nguyên đối với các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Tài nguyên và Môi trường.

**8. Sở Nông nghiệp và PTNT**

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các thủ tục hành chính về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi đối với các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nông nghiệp và PTNT

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án đầu tư công do Sở, các đơn vị thuộc Sở làm chủ đầu tư, quản lý.

**9. Sở Giao thông Vận tải**

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các thủ tục hành chính về lĩnh vực giao thông, vận tải đối với các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Giao thông Vận tải.

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án đầu tư công do Sở quản lý.

**10. Sở Công Thương**

Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các thủ tục hành chính về lĩnh vực ngành công thương quản lý, việc thành lập cụm công nghiệp, tình hình thực hiện các dự án hạ tầng cụm công nghiệp.

**11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các thủ tục hành chính về văn hóa, di tích đối với các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Văn hóa Thể thao và Du lịch.

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án đầu tư công do Sở quản lý.

**12. Sở Lao động Thương binh và Xã hội**

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các thủ tục hành chính về lao động, thương binh, xã hội đối với các dự án, các chủ đầu tư dự án thuộc thẩm quyền quản lý của ngành.

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án đầu tư công do Sở quản lý.

**13. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các thủ tục hành chính về lĩnh vực khoa học, công nghệ đối với các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách thuộc thẩm quyền quản lý của của ngành.

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án đầu tư công do Sở quản lý.

**14. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên**

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các thủ tục hành chính về quy hoạch, đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng, nghĩa vụ tài chính, lao động, ... của các dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, các dự án đầu tư trong khu công nghiệp.

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án đầu tư công do Ban quản lý.

**15. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng tỉnh.**

Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án đầu tư công do Ban quản lý.

**16. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh.**

Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án đầu tư công do Ban quản lý.

**17. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh**

Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án đầu tư công do Ban quản lý.

**18. UBND các huyện, thành phố**

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các thủ tục hành chính của các dự án đầu tư liên quan đến các lĩnh vực quy hoạch (quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện), đất đai, giải phóng mặt bằng, xây dựng, môi trường, lao động, nghĩa vụ tài chính, vị trí thực hiện,... đối với các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách trên địa bàn huyện, thành phố quản lý.

- Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án đầu tư công do huyện, thành phố quản lý.

- Cung cấp, cập nhật hồ sơ quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch xây dựng (văn bản phê duyệt, bản đồ quy hoạch) trên địa bàn quản lý cho Sở Kế hoạch và Đầu tư cập nhật hệ thống thông tin quản lý dự án.

**19. Các chủ đầu tư dự án đầu tư công khác**

Thực hiện cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án đầu tư công do đơn vị quản lý.

**Chương III**

**KẾT NỐI THÔNG TIN**

**Điều 9. Kết nối, liên thông giữa các hệ thống thông tin**

1. Việc kết nối, liên thông giữa các phần mềm, ứng dụng dùng chung với hệ thống thông tin của các Bộ, ngành trung ương thông qua Trục kết nối liên thông quốc gia đảm bảo phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

2. Việc kết nối, liên thông giữa các phần mềm, ứng dụng dùng chung với các hệ thống, phần mềm, ứng dụng chuyên ngành được kết nối thông qua Hệ thống chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP) tỉnh, đảm bảo phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên.

**Chương V**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10. Điều khoản thi hành**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức hướng dẫn, triển khai và tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện Quy chế này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng áp dụng của Quy chế có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này trong phạm vi quản lý của mình (trừ trường hợp đặc biệt có yêu cầu riêng của cơ quan trực thuộc cấp trên).

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.